

**TÒA Á HÂ DÂ
THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2019/DS-ST
ngày: 01/4/2024.
V/v: “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”

**HÂ DÂ
ƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA Á HÂ DÂ THÀNH PHỐ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà guyễn Thị Thanh gả

Các hội thẩm hâ dâ: Ông Đỗ Văn Kha

Ông Lê Văn Hợp

-Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị gả - Thư ký Tòa á hâ dâ thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Việc kiểm sát hâ dâ thành phố Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Huệ -Kiểm sát viên.

ngày 01 tháng 4 năm 2024, tại Tòa á hâ dâ thành phố Đồng Xoài xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2023/TLST-DS ngày 18/7/2023 về tranh chấp hợp đồng vay tài sản, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 08/2024/QĐXX-ST ngày 15/01/2024 và quyết định hoãn phiên tòa số 07/2024/QĐST-DS ngày 02/02/2024 của Tòa á hâ dâ thành phố Đồng Xoài giữa các đương sự:

1.guýê đơ: Công Ty TNHH MTV Tài Chính Toyota Việt Nam (TFSV)

Địa chỉ: Quận 1, Tp.HCM Phòng 04 & 05, Tầng 12, Saigon Centre Tòa 2, Số 67 Đường Lê Lợi, Phường Bến Nghé, thành phố Hồ Chí Minh.

người đại diện theo pháp luật: Ông Ishikawa orimasa, Chức vụ: Tổng giám đốc

Đại diện theo ủy quyền ký đơn khởi kiện: Ông Đào Hoàng H, chức vụ: Trưởng phòng thu ợ.

người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Ông Lê Ngọc Bảo Kh, sinh năm 1986; địa chỉ: Phòng 04 & 05, Tầng 12, Saigon Centre Tòa 2, Số 67 Đường Lê Lợi, Phường Bến Nghé, thành phố Hồ Chí Minh. (xi vắng mặt).

2.Bị đơ: Bà LÊ THỊ T, sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, khu phố Phú Mỹ, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước

ỘI DUG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề gày 17/11/2018, quá trình giải quyết gười đại diện theo ủy quyền của người đơn ông Nguyễn Trọng Hậu trình bày:

gày 13/05/2019 Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam có giao kết 01 Hợp đồng tín dụng số 1000351405 với Bà Lê Thị T thông qua việc Bà Lê Thị T (bên vay) đề nghị cấp và Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam (bên cho vay) đồng ý cấp tín dụng cho khoản vay với số tiền: 464,000,000 đồng (Bốn trăm sáu mươi bốn triệu đồng) với nội dung chính sau đây:

Mục đích của khoản vay: Mua 1 xe ô tô Toyota VIOS G, số khung: RL4B23F30K5064908, số máy: 2RX441021, BKS: 93A-154.17. Đồng thời, chiếc xe ô tô này là tài sản được bên vay thế chấp tại bên cho vay trong suốt thời hạn vay để bảo đảm cho khoản vay nêu trên.

Thời hạn vay: 84 tháng; Lãi suất vay: 6.99%/năm, sau thời gian cố định ba đầu lãi suất này được điều chỉnh sau mỗi 03 tháng, hiệu suất lãi suất áp dụng cho Hợp đồng tín dụng này là 10.85%/năm. Ngoài ra, nếu bên vay không thanh toán đúng hạn theo lịch thanh toán, phải chịu lãi suất quá hạn tương đương 150% lãi suất vay tại thời điểm tương ứng cho phần chậm thanh toán.

Từ sau khi giao kết hợp đồng tín dụng với nội dung nêu trên, Bà Lê Thị T chỉ thanh toán cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam đến kỳ tháng 03/2021. Trong khoảng thời gian từ khi bắt đầu thực hiện Hợp đồng tín dụng này, Bà Lê Thị T đã nhiều lần vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền vay, mặc dù Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam liên tục liên hệ nhắc nhở, gửi yêu cầu thanh toán số tiền phải trả cũng như yêu cầu bà giao tài sản bảo đảm để Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam xử lý thu hồi nợ theo quy định của pháp luật nhưng Bà Lê Thị T vẫn cố tình trốn tránh không thực hiện. Vì vậy, hành vi vi phạm Hợp đồng này đã gây nhiều khó khăn cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam trong hoạt động kinh doanh của mình.

Hơn vậy, việc Bà Lê Thị T không thanh toán đầy đủ và đúng hạn số tiền phải trả là vi phạm Điều 12 của Các Điều Khoản Chung của Hợp đồng tín dụng – một phần không tách rời của Hợp đồng tín dụng số 1000351405. Căn cứ theo Điều 12 Các Điều Khoản Chung của Hợp đồng tín dụng - Hợp đồng tín dụng số 1000351405, Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam có quyền chấm dứt việc cho vay, buộc Bà Lê Thị T có trách nhiệm thanh toán số tiền nợ đã quá hạn và toàn bộ số dư nợ còn lại của Hợp đồng tín dụng số 1000351405 cho Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam theo bảng sau là (số liệu được tính đến gày 12/07/2022):

Do vậy, để quyền và lợi ích hợp pháp của Công ty chúng tôi được đảm bảo, các quy định của pháp luật được tôn trọng và thể hiện nghiêm minh của pháp luật, Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam kính đề nghị Tòa án nhân dân Thành Phố Hồ Chí Minh, Tỉnh Bình Phước:

Buộc Bà Lê Thị T thanh toán toàn bộ số tiền vay còn nợ Công ty TNHH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam số nợ gốc và nợ lãi quá hạn tạm tính đến hết gày 01/4/2024 là: 482.954.133 đồng trong đó nợ gốc là 347.999.990 đồng (Ba trăm bốn mươi bảy triệu chỉ

trăm chí mười chí ghi chí trăm chí mười đồng) và ợ lãi 149.499.195 đồng (Một trăm bốn mươi chí triệu bốn trăm chí mười chí ghi một trăm chí mười lăm đồng).

goài ra bà T còn phải tiếp tục chịu lãi quá hạn từ ngày 01/4/2024 theo Hợp đồng tín dụng cho đến khi Bà Lê Thị T thanh toán toàn bộ khoản tiền theo yêu cầu.

Ưu Bà Lê Thị T không thực hiện nghĩa vụ thanh toán ợ trên, Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền kê biên phát mãi tài sản bảo đảm cho khoản vay của Bà Lê Thị T tại Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam là 1 xe ô tô Toyota VIOS G, số khung: RL4B23F30K5064908, số máy: 2RX441021, BKS: 93A-154.17 để cá trừ vào nghĩa vụ trả ợ của Bà Lê Thị T cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam.

**Bị đơn bà Lê Thị T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không đến Tòa án làm việc, không có văn bản trình bày ý kiến về việc giải quyết vụ kiện.*

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đồng Xoài phát biểu ý kiến:* Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử ghi án là đúng quy định pháp luật. Người tham gia tố tụng bị đơn bà Lê Thị T vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về quá trình giải quyết vụ án: Căn cứ quy định Căn cứ các Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, Khoản 1 Điều 36, điểm a Khoản 1 Điều 39 BLTTDS; Điều 115, 117, 119; 463, 466 BLDS năm 2015; Khoản 2 Điều 91, Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng 2010; ghi quyết 01/2019/Q-HĐTP ngày 11/01/2019; ghi quyết 326 về án phí, lệ phí. Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của người đơn về việc:

Buộc bà Lê Thị T phải trả số tiền ợ gốc 347.999.990 đồng (Ba trăm bốn mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn bốn trăm bốn mươi đồng) cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam;

Buộc bà Lê Thị T phải trả khoản ợ lãi trong hạn; quá hạn (150% lãi trong hạn) cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam tính đến ngày 01/4/2024 là 149.499.195 đồng (Một trăm bốn mươi bốn triệu bốn trăm bốn mươi bốn nghìn một trăm bốn mươi lăm đồng). Bà T còn phải phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản ợ.

Trong trường hợp bà T không trả đầy đủ các khoản ợ này thì Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án cưỡng chế, kê biên tài sản bảo đảm cho khoản vay của Bà Lê Thị T tại Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam là 1 xe ô tô Toyota VIOS G, số khung: RL4B23F30K5064908, số máy: 2RX441021, BKS: 93A-154.17 để cá trừ vào nghĩa vụ trả ợ của Bà Lê Thị T cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam.

Chi phí tố tụng, án phí, lãi chậm thi hành án đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định.

HẠ ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi ghi chép các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử hạ định:

[1]Về tố tụng: guyê đơ Công Ty THH MTV Tài Chính Toyota Việt am (TFSV) khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng, đối với bị đơn bà Lê Thị T có nơi cư trú tại phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, Bình Phước thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án đã thành phố Đồng Xoài theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Về việc xét xử vắng mặt bị đơn: Trong quá trình giải quyết, Tòa án đã thực hiện việc tố tụng và niêm yết các văn bản tố tụng đúng quy định, nhưng bà Lê Thị T không đến Tòa trong các lần được Tòa án triệu tập để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, và hai lần Tòa án mở phiên tòa xét xử. Do vậy việc xét xử vắng mặt bà Lê Thị T là phù hợp với quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 227 và Khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

[2]Về nội dung:

Căn cứ vào khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn bà Lê Thị T vắng mặt trong toàn bộ quá trình giải quyết vụ án. Tòa án đã thực hiện việc tố tụng hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, các lần lấy lời khai, thông báo hòa giải và công khai chứng cứ, thông báo kết quả công khai chứng cứ và quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt bà T vẫn không có mặt cũng như không cung cấp bất cứ tài liệu, chứng cứ gì để giải quyết vụ án. Do đó, Tòa án đã thành phố Đồng Xoài T hành đưa vụ án ra xét xử theo trình tự luật định và bà T phải chịu hậu quả về việc không phản đối và không chứng minh của bà T.

Xét thấy: ngày 13/05/2019 Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt am có giao kết 01 Hợp đồng tín dụng số 1000351405 với bà Lê Thị T thông qua việc bà T (bên vay) đề nghị cấp và Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt am (bên cho vay) đồng ý cấp tín dụng cho khoản vay với số tiền: 464,000,000 đồng (Bốn trăm sáu mươi bốn triệu đồng) với nội dung chính sau đây:

Mục đích của khoản vay: Mua 1 xe ô tô Toyota VIOS G, số khung: RL4B23F30K5064908, số máy: 2RX441021, BKS: 93A-154.17. Đồng thời, chiếc xe ô tô này là tài sản được bên vay thế chấp tại bên cho vay trong suốt thời hạn vay để bảo đảm cho khoản vay nêu trên.

Thời hạn vay: 84 tháng; Lãi suất vay: 6.99%/năm, sau thời gian cố định ba đầu lãi suất này được điều chỉnh sau mỗi 03 tháng, hiệu chỉnh lãi suất áp dụng cho Hợp đồng tín dụng này là 10.85%/năm. ngoài ra, nếu bên vay không thanh toán đúng hạn theo lịch thanh toán, phải chịu lãi suất quá hạn tương đương 150% lãi suất vay tại thời điểm tương ứng cho phần chậm thanh toán.

ngày 13/4/2019, bà Lê Thị T có ký với Công ty THH Toyota Hiroshima Tân Cảnh Hợp đồng mua bán xe ô tô số 2138/HĐMB-THTC/19, tại khoản 3 Điều 2 của hợp đồng về điều khoản thanh toán thể hiện gần hàng sẽ thanh toán 80% giá trị xe của Hợp đồng cho Bên A sau khi bên B hoàn tất thủ tục thế chấp xe cho gần hàng.

Sau khi ký hợp đồng tín dụng ngày 13/5/2019, Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt am đã T hành giải gần khoản tiền vay và bà T đã nhận xe, T hành đăng ký xe và thế chấp giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025770 ngày 09/5/2019 cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt am. như vậy, bên cho vay đã thực hiện đúng cam kết theo hợp đồng về số tiền cho vay, giải gần. Phía Công ty Công ty THH Toyota Hiroshima Tân

Cảng cũng đã xuất hóa đơn giá trị gia tăng của xe sau khi bà T thanh toán đủ tiền mua xe theo quy định. Đã có biên bản giao xe, bà T đã mua bảo hiểm vật chất cho xe và người thụ hưởng là Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam.

Do bên Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam đã giải ngân số tiền vay theo đúng hợp đồng tín dụng đã ký kết, vì vậy bà Lê Thị T là bên vay phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo kỳ gồm gốc và lãi theo hợp đồng đã ký.

Xét giao dịch giữa các bên thông qua hợp đồng là sự thật và hợp pháp, việc ký kết hòa giải tự nguyện, mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm của pháp luật, làm phát sinh quyền, nghĩa vụ của các bên.

Tuy nhiên, bà T chỉ thực hiện nghĩa vụ trả nợ được cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam được 37 kỳ/84 kỳ; thanh toán được tiền gốc là 116.000.010 đồng/464.000.000 đồng. Toàn bộ dư nợ gốc còn lại của bà T đã chuyển sang quá hạn theo quy định tại Điều 12 của hợp đồng tín dụng.

Xét yêu cầu thanh toán nợ của người vay: Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán đã cam kết tại hợp đồng tín dụng bên Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam thu hồi nợ gốc còn lại chưa thanh toán là phù hợp quy định tại Điều 95 Luật Các tổ chức tín dụng.

Về xe ô tô Toyota VIOS G, số khung: RL4B23F30K5064908, số máy: 2RX441021, BKS: 93A-154.17 được bà T thế chấp cho bên Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam trong suốt thời hạn vay để bảo đảm cho khoản vay nêu trên. Việc thế chấp xe ô tô Toyota VIOS G, số khung: RL4B23F30K5064908, số máy: 2RX441021, BKS: 93A-154.17 cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam; Hợp đồng thể hiện ý chí tự nguyện của bà T dùng tài sản này để bảo đảm khoản vay theo Hợp đồng tín dụng số 1000351405. Vì vậy, đề nghị của Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam trong trường hợp bị nợ không trả được nợ thì cần phát mãi tài sản thế chấp để bảo đảm thu hồi nợ là phù hợp quy định của pháp luật.

[3]Lãi suất: Xét đây hợp đồng tín dụng về mức lãi suất được giải quyết theo lãi suất thỏa thuận là đúng quy định tại Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Do bà T vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo cam kết thỏa thuận tại Điều 23 của hợp đồng thì tất cả các khoản dư nợ đều chuyển sang quá hạn kể từ ngày vi phạm nghĩa vụ tức ngày 13/3/2021, lãi quá hạn bằng 150% lãi suất trong hạn theo mức lãi suất trong hạn áp dụng theo quy định của Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam, tại thời điểm yêu cầu tính lãi, lãi suất trong hạn của hợp đồng tín dụng này là 10.85%/năm. Do vậy, Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam yêu cầu bà T phải trả khoản lãi tạm tính đến 01/4/2024 là 149.499.195 đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn một trăm chín mươi lăm đồng) là có căn cứ, cần chấp hành.

Do các bên vay tiền có ký kết giao dịch bảo đảm, thế chấp tài sản là hợp pháp ngay sau khi bà T trả hết nợ thì ngân hàng phải trả lại cho bà T bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025770 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 09/5/2019. Trường hợp bà T không trả hoặc trả không đầy đủ các khoản nợ thì Công ty có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền T hành thủ tục phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[4] Qua điểm của đại diện việc kiểm sát hồ sơ thành phố Đồng Xoài có cơ sở để được chấp nhận.

[5] Á phí sơ thẩm và các chi phí tố tụng khác: Bà T phải chịu theo quy định tại nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với số tiền phải trả 497.499.185 đồng đồng là 23.900.000 đồng.

Vì các lẽ nêu trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 và khoản 4 Điều 91; khoản 2 Điều 92; Điều 147; Điều 266, Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ nghị quyết số 326/2016/UBTV-QH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam đối với bà Lê Thị T.

Buộc bà Lê Thị T phải trả số tiền nợ gốc 347.999.990 đồng (Ba trăm bốn mươi bảy triệu chín trăm chín mươi chín nghìn chín trăm chín mươi đồng) cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam;

Buộc bà Lê Thị T phải trả khoản nợ lãi trong hạn; quá hạn (150% lãi trong hạn) cho Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam tính đến ngày 01/4/2024 là 149.499.195 đồng (Một trăm bốn mươi chín triệu bốn trăm chín mươi chín nghìn một trăm chín mươi lăm đồng).

Kể từ ngày Tп theo của ngày xét xử sơ thẩm (01/4/2024), bà T còn phải Tп tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

3. Ngay sau khi bà Lê Thị T trả nợ thì Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam có nhiệm vụ trả lại bản chính Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 025770 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước cấp ngày 09/5/2019 mang tên bà Lê Thị T, biển kiểm soát 93A-154.17.

Trong trường hợp bà T không trả đầy đủ các khoản nợ này thì Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án cưỡng chế, kê biên tài sản bảo đảm cho khoản vay của Bà Lê Thị T tại Công ty THH Một thành viên Tài chính Toyota Việt Nam là 1 xe ô tô Toyota VIOS G, số khung: RL4B23F30K5064908, số

máy: 2RX441021, BKS: 93A-154.17 để cấ trừ vào ghĩa vụ trả ợ của Bà Lê Thị T cho Công ty THH Một thành viê Tài chính Toyota Việt am.

4.Á phí dâ sự sơ thẩm: Bà Lê Thị T phải ộp 23.900.000đồng (Hai mươi ba triệu chi tram ghi đồng).

Hoà trả cho Công ty THH Một thành viê Tài chính Toyota Việt am số tiê tạm ứg á phí đã ộp 10.160.000đồng (Mười triệu một tram sáu mươi ghi đồng) theo biê lai thu tiê số 0005012, gày 18/7/2023 của Chi cục thi hành á dâ sự thành phố Đồng Xoài.

6.Quyề kháng cáo: guyê đơ và bị đơ vắg mặt tại phiê tòa có quyề kháng cáo bả á trog thời hạ 15 gày kể từ gày hạ được bả á hoặc bả á được iêm yết theo quy định của pháp luật.

oi hộ:

- TAD tih Bình Phước;
- VKSD TP. Đồng Xoài;
- Chi cục THADS TP. Đồng Xoài;
- Các đượg sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁ-CHỦ TỌA PHIÊ TÒA**

guyê Thị Thanh ga